

TURALIK 41, 43, 48, 52, 69

TURALIK Series are industrial hydraulic oil formulated from high quality, High Viscosity Index (HVI) mineral base oil which contains performance additive in order to provide excellent wear control, foaming prevention, rust and corrosion protection.

Dòng sản phẩm TURALIK là dầu thủy lực công nghiệp được làm từ dầu gốc khoáng có chỉ số độ nhớt cao (HVI) với phụ gia kiểm soát mài mòn tuyệt hảo cùng khả năng chống tạo bọt, chống gỉ và chống ăn mòn.

Các chỉ tiêu	Phương Pháp	TURALIK 41	TURALIK 43	TURALIK 48	TURALIK 52	TURALIK 69
Cấp độ nhớt theo ISO		22	32	46	68	100
Tỷ trọng ở 15 ⁰ C, kg/l	ASTM D -4052	0,8680	0,8727	0,8830	0,8860	0,8910
Độ nhớt động học ở:						
40 ⁰ C, cSt	ASTM D - 445	23,02	32,07	46,29	68,23	100,40
100 ⁰ C, cSt	ASTM D - 445	4,56	5,48	7,02	8,74	11,03
Chỉ số độ nhớt	ASTM D - 2270	114	109	106	100	98
Màu theo ASTM	ASTM D - 1500	L 1,0	L 1,0	L 2,0	2,0	3,5
Điểm chớp cháy, ⁰ C	ASTM D - 92	212	219	220	236	240
Điểm rót chảy, ⁰ C	ASTM D - 5950	-21	-21	-18	-12	-12

PERFORMANCE LEVELS

TURALIK Series meet industrial hydraulic equipment requirement or specification such as:

- DIN 51524 Part 2
- MAG Cicinnati Machine P-68 (approved for Turalik 43), P-69 (approved for Turalik 52), P-70 (for Turalik 48)
- Denison HF-0, HF-2 (for Turalik 43,48,52)
- Vickers I - 286S and M- 2950 - S (for Turalik 43)

SUPERIOTIES

- Good wear characteristic against metal to metal contact to extend hydraulic system life
- Excellent oxidation and thermal stability that extend the oil drain interval
- Provide better protection against corrosion, deposit, and sludge

APPLICATIONS

TURALIK Series are recommended for:

- General hydraulic equipment
- Circulating lubrication systems
- Oil baths lubrication systems
- They should not be used with silver plated components.

MỨC CHẤT LƯỢNG

Dòng sản phẩm **TURALIK** đáp ứng yêu cầu thiết bị thủy lực công nghiệp hoặc các chỉ tiêu kỹ thuật như:

- DIN 51524 phần 2
- MAG Cicinnati Machine P-68 (cho Turalik 43), P-69 (cho Turalik 52), P-70 (cho Turalik 48).
- Denison HF-0, HF-2 (cho Turalik 43,48,52)
- Vickers I - 286S and M- 2950 - S (cho Turalik 43)

ƯU ĐIỂM

- Đặc tính chống mài mòn tốt bảo vệ bề mặt kim loại kéo dài tuổi thọ hệ thống thủy lực.
- Tính ổn định nhiệt và oxi hóa cao nên kéo dài chu kỳ thay dầu.
- Bảo vệ tốt chống ăn mòn, đóng cặn và bùn dầu.

ỨNG DỤNG

Dòng sản phẩm **TURALIK** được khuyến cáo sử dụng cho:

- Các thiết bị thủy lực thông thường
- Các hệ thống bôi trơn tuần hoàn.
- Các hệ thống bôi trơn ngâm dầu.
- Không được sử dụng trong các hệ thống thủy lực có các bộ phận mạ bạc.